

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 31/3/2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Thúy và bà Vũ Thị May.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ H Long- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị T- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 28/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 18/3/2022, đối với bị cáo:

**Phạm Ngọc S**, sinh ngày 14/8/2003 tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ, con bà Phạm Thị Th, sinh năm 1977; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: Bản án số 74/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt S 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 28/12/2021, về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/01/2022 đến ngày 11/01/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến nay (Có mặt).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị T, sinh năm 1976; Anh Hà Văn T, sinh năm 2004. Điều cư trú tại: Thôn NT, xã NH, huyện TM, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

\* Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: anh Phạm Huy H (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc S và Phạm Huy H sinh năm 2003 ở cùng thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương là bạn bè chơi với nhau. Khoảng 19 giờ ngày 05/01/2022, S đi bộ đến nhà H chơi và đứng ngoài cổng gọi, H từ trong nhà đi ra. Theo S khai

nhận: S và H đứng ngoài cổng nói chuyện một lúc thì H bảo S “*Đi làm cái này được hai triệu*”, S hỏi đi làm gì thì H không nói nhưng nghe đi làm có tiền nên S đồng ý. Sau đó H mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, không gắn biển kiểm soát của anh Hà Văn T, sinh ngày 10/02/2004 ở thôn NT, xã NH, huyện TM, tỉnh Hải Dương (là bạn đang chơi ở trong nhà H). H đưa xe máy của anh T cho S điều khiển còn H đi 01 xe máy loại xe ga, màu trắng (S không rõ loại xe gì). H và S đi đến khu vực cầu TT thuộc xã ĐT, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, đứng chờ một lúc thì có một người đàn ông (S không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) đến dẫn H đi vào trong khu vực xã ĐT (S không rõ đi đâu). Một lúc sau, người đàn ông đó quay lại đón, dẫn S đi vào nhà một người dân (S không nhớ rõ địa chỉ là thôn nào). Đến nơi, S thấy H đang đứng ở cổng, sau yên xe của H buộc 01 thùng cát tông, bên trong thùng có gì S không biết. S và người đàn ông đi xe máy vào trong sân, sau đó người đàn ông bê 01 thùng cát tông đi ra chỗ S đứng cạnh xe máy do S điều khiển. S nhìn thấy người đàn ông mở thùng cát tông ra, nhấc từ trong thùng ra một túi nilon có mấy bánh pháo để kiểm tra rồi xếp lại vào trong thùng, S nhìn thấy trong thùng còn có một số pháo khác nữa. Người đàn ông buộc thùng pháo lên sau yên xe của S rồi đưa cho S 1.000.000đồng (*gồm 05 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đồng*). S hiểu là người đàn ông đó thuê S chở pháo, trả trước tiền công chở là 1.000.000đồng. S cầm 1.000.000đồng cất vào túi quần bên phải đang mặc. Người đàn ông bảo S chở pháo về Q, xã H. Số tiền 1.000.000đồng còn lại S nghĩ sau khi chở xong người này sẽ trả nốt. Sau đó, S và H mỗi người đi một xe máy chở 02 (hai) thùng cát tông nói trên đi theo đường thuộc xã ĐT sang Q, xã H, H đi trước S một đoạn. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi S đang chở thùng pháo đi trên đường thuộc khu vực thôn C, xã ĐT, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy- Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã ĐT, huyện Gia Lộc yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của S:

- 01 xe máy Yamaha Sirius màu đỏ- đen, không gắn biển kiểm soát;
- 01 thùng bìa cát tông kích thước (60x30x40)cm để ở phần yên xe máy, bên trong thùng có chứa:
  - + 05 tràng có đặc điểm tương tự nhau, đựng trong túi nilon màu trắng, mỗi tràng đều có đường kính 29cm, cao 06cm, bên ngoài được bọc giấy vàng, có in họa tiết hình con rồng và chữ nước ngoài, bên trong mỗi tràng đều gồm các vật hình trụ vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi, được liên kết với nhau thành tràng;
  - + 03 hộp giấy hình hộp chữ nhật, có đặc điểm tương tự nhau, có kích thước (16,5x13,5x14,5)cm, bên ngoài mỗi hộp được bọc giấy màu đỏ, vàng, đen, có in chữ Jing pin 36 shots và chữ nước ngoài; bên trong mỗi hộp đều có 36 ống hình trụ được gắn với nhau;

+ 67 vật có đặc điểm tương tự nhau, được đựng trong túi nilon màu xanh, mỗi vật đều gồm 01 khối hình trụ và 01 khối hình cầu được gắn liền nhau (tổng thể có kích thước cao khoảng 5cm), cạnh khối hình trụ có dây màu xanh.

Tổng khối lượng là 14,6 kg pháo nổ (niêm phong toàn bộ ký hiệu là H).

- Thu giữ số tiền 1.000.000đồng trong túi quần bên phải S đang mặc (niêm phong ký hiệu T1). S khai nhận đang chờ thuê toàn bộ số pháo nổ trên đến khu vực Q, xã H, huyện Gia Lộc, đã lấy tiền công là 1.000.000đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 132/C09-P2 ngày 06/01/2022 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận về đối tượng giám định:

*“- 03 khối hình hộp, vỏ bọc giấy màu có in hoa văn chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), tổng khối lượng pháo là 4,8kg (bốn phẩy tám kilôgam).*

*- Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (05 tràng) đều là pháo nổ, tổng khối lượng pháo là 7,2kg (bảy phẩy hai kilôgam).*

*- 67 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), tổng khối lượng pháo là 2,6kg (hai phẩy sáu kilôgam).*

*Tất cả số pháo trên đều mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất.”...*

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai của anh Phạm Huy H, tiến hành đối chất giữa bị cáo S và anh H. Kết quả, H khai: Tối ngày 05/01/2022 anh H chơi cùng anh T ở nhà H. Khoảng hơn 19 giờ, S đến nhà H gặp H mượn xe. Do H cũng phải đi xe nên đã mượn xe của anh T để cho S mượn. Sau đó, H và S mỗi người đi một xe (H đi xe của H, S đi xe của T). Cả hai cùng đi ra Quốc lộ 5 (khu TB, xã QM, huyện G) thì H rẽ đi về hướng xã QM đến nhà ông Phạm Văn B ở thôn ĐX, xã QM, huyện GL để lấy tiền công lao động, còn S đi về hướng thị trấn G, huyện G. Anh H không biết S đi đâu, làm gì. Khoảng 20 giờ 30 phút H về nhà và gặp anh T. Do S chưa trả xe nên anh H chờ anh T về nhà T rồi đi sang nhà bà ngoại ngủ đến sáng ngày hôm sau thì quay lại nhà. Anh H không thừa nhận việc cùng S thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ như lời khai của S. Tiến hành lấy lời khai của ông Bên thể hiện khoảng 20 giờ ngày 05/01/2022 anh H đi xe máy một mình vào nhà ông, ông đã trả H nốt số tiền công cho H, khoảng 20 giờ 30 phút thì H về. Ngoài lời khai của bị cáo S ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh H và S đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội vận chuyển pháo nổ.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 28/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Ngọc S về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S phạm

tội Vận chuyển hàng cấm. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 05/01/2022); tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 74 ngày 28/12/2021 của TAND huyện Gia Lộc, buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt tổng hợp từ 19 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 05/01/2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng- tiền do phạm tội mà có. Về án phí: áp dụng các điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản thân là người thực hiện hành vi vận chuyển thuê 14,6kg pháo nổ cho một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nhằm lấy tiền công; công nhận nội dung bản Kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng. Xét thấy, trong quá trình điều tra, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai, quan điểm rõ ràng về các tình tiết của vụ án. Việc những người này vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, kết luận giám định và một số tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05/01/2022 tại đoạn đường

thuộc thôn C, xã ĐT, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy- Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã ĐT, huyện Gia Lộc phát hiện, bắt giữ Phạm Ngọc S đang có hành vi vận chuyển 01 thùng giấy cát tông kích thước (60x30x40)cm, bên trong chứa tổng cộng là 14,6kg (mười bốn phẩy sáu ki lô gam) pháo nổ đều mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất, cụ thể gồm: 03 khối hình hộp, vỏ bọc giấy màu có in hoa văn chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), tổng khối lượng pháo là 4,8kg; Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (05 tràng) đều là pháo nổ, tổng khối lượng pháo là 7,2kg; 67 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), tổng khối lượng pháo là 2,6kg.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển..; hành vi tàng trữ, vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi muốn có tiền tiêu nên bị cáo cố ý vận chuyển 14,6kg pháo nổ nói trên. Bị cáo khai do H rủ bị cáo “Đi làm cái này được hai triệu”, dẫn dắt bị cáo đi và được một người lạ thuê chở pháo nổ, được nhận tiền công. Nhưng khi tiến hành lấy lời khai của H, tiến hành đối chất giữa bị cáo và H thì H không thừa nhận việc cùng S thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ như lời khai của bị cáo S. Ngoài lời khai của bị cáo S ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh H và S đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội. Do đó không có căn cứ xem xét hành vi của H. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xác định hành vi phạm tội của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị VKSND huyện Gia Lộc truy tố theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng tới an ninh, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe qua đó đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không chịu khó học tập mà bỏ học từ năm lớp 9, tháng 7/2021 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và

bị xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo tại Bản án số 74/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc. Trong thời gian thử thách của án treo, khi bản án chưa có hiệu lực pháp luật, ngày 05/01/2022 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội mới. Qua đó, chứng tỏ bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường trật tự, kỷ cương của nhà nước. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để Nhà nước giáo dục bị cáo, để bị cáo suy ngẫm về những hành động của mình, đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Căn cứ khoản 5 Điều 65, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, do bị cáo S phạm tội mới trong thời gian thử thách nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù của bản án số 74 ngày 28/12/2021 và tổng hợp với hình phạt của bản án này.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối tượng được hoàn lại sau giám định là: 11,4kg pháo nổ gồm 02 khối hình hộp, vỏ bọc giấy màu có in hoa văn chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau; Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (04 tràng) và 60 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi. Tất cả các mẫu vật đựng trong 01 thùng bìa cát tông. Số pháo nổ được hoàn lại là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 thùng bìa cát tông là vật dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy. Trong giai đoạn điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và tổ chức tiêu hủy thùng bìa cát tông và số pháo nổ được hoàn lại sau giám định là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Số tiền 1.000.000đồng (gồm 05 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đồng) là số tiền có được do bị cáo S phạm tội mà có, hiện đang được gửi tại Kho bạc nhà nước Gia Lộc, tỉnh Hải Dương nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ- đen, không gắn biển kiểm soát, số máy đọc được 5C63-394152, số khung đọc được là RLCS5C630AX394095: Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này thuộc sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị T, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn NT, xã NH, huyện TM, tỉnh Hải Dương. Con trai bà T là anh Hà Văn T, sinh ngày 10/02/2004 mượn đi chơi. Tối ngày 05/01/2022, anh T đưa xe cho anh H mượn. Anh T và bà T

không biết anh H đưa xe máy cho S đi và không biết S sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội vào tối ngày 05/01/2022. Ngày 19/02/2022 cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Lê Thị T. Bà T đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường gì.

[9] Về vấn đề khác: Quá trình điều tra, bị cáo S trình bày tối ngày 05/01/2022 một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ đã thuê S và H vận chuyển pháo nổ tại xã ĐT, huyện Gia Lộc đến Q, xã H, huyện Gia Lộc. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không có đủ căn cứ xác định H là người cùng vận chuyển pháo nổ với S, không xác định được người thuê S chở pháo nổ là ai, ở đâu, không xác định địa chỉ nơi S nhận chở pháo nổ. Do đó không có căn cứ xử lý. Tuy nhiên, việc này không ảnh hưởng đến việc xử lý hành vi phạm tội của bị cáo S.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 55, Điều 56, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 292, 293, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 05/01/2022). Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 74/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo Phạm Ngọc S phải chấp hành hình phạt tổng hợp là 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng (gồm 05 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đồng) tiền do phạm tội mà có, được niêm phong trong phong bì dán kín, hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/3/2022); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Gia Lộc;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
Trịnh Thị Ngọc Mai**